

Bản án số: 79/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 26/7/2024
V/v: Tranh chấp về cấp dưỡng
nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA - TỈNH PHÚ YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Hoa Dung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Văn Cang và ông Lương Công Hạnh

-Thư ký phiên tòa: Bà Lê Vũ Trang Nhi – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Sơn-Kiểm sát viên.

Ngày 26/7/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 249/2024/TLST- HNGĐ ngày 27/6/2024 về tranh chấp “cấp dưỡng nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2024/QĐXX-ST ngày 16/7/2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Thái C, sinh năm 1986
Thôn P, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

2. Bị đơn: Bà Lê Thị Hồng G, sinh năm 1989
Trú tại: C B Khu B, phường P, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

-Trong đơn khởi kiện và quá trình thu thập tài liệu chứng cứ: Nguyên đơn ông Nguyễn Thái C trình bày: Ông Nguyễn Thái C ly hôn với bà Lê Thị Hồng G vào tháng 11 năm 2023. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 256/2023/QĐST-HNGĐ ngày 21/11/2023, bà Lê Thị Hồng G là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Lê Thảo M, sinh ngày 01/02/2013 và Nguyễn Thái N, sinh ngày 30/9/2017. Ông Nguyễn Thái C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 10.000.000đ/tháng/hai cháu. Chu cấp như vậy thì quá cao nên không đủ cho phí lo cho bản thân, sinh hoạt gia đình và học tập. Do đó, ông C đề nghị mức thay đổi cấp dưỡng nuôi con từ 10.000.000đ xuống còn 5.000.000đ/tháng/hai cháu.

-Bị đơn bà Lê Thị Hồng G trình bày: Trước đây Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên giải quyết ly hôn giữa bà G và ông C. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 256/2023/QĐST-HNGĐ ngày 21/11/2023, bà Lê Thị Hồng G là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung

Nguyễn Lê Thảo M, sinh ngày 01/02/2013 và Nguyễn Thái N, sinh ngày 30/9/2017. Ông Nguyễn Thái C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 10.000.000đ/tháng/hai cháu. Nay ông C thay đổi cấp dưỡng nuôi con từ 10.000.000đ xuống còn 5.000.000đ/tháng/hai cháu thì bà G đồng ý. Tuy nhiên, ông C phải thực hiện đầy đủ nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng.

Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa đã tiến hành mở phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng không thành.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định pháp luật; Về việc giải quyết vụ án: đề nghị HĐXX áp dụng khoản 2 Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014: chấp nhận yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng của nguyên đơn. Về án phí: nguyên đơn phải chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn. Nguyên đơn khởi kiện thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con. Bị đơn cư trú tại thành phố T nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa theo quy định tại Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 256/2023/QĐST-HNGĐ ngày 21/11/2023, bà Lê Thị Hồng G là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Lê Thảo M, sinh ngày 01/02/2013 và Nguyễn Thái N, sinh ngày 30/9/2017. Ông Nguyễn Thái C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 10.000.000đ/tháng/hai cháu. Theo quy định của pháp luật về việc chăm sóc, nuôi dưỡng con chưa thành niên là căn cứ vào quyền lợi và sự phát triển mọi mặt của con. Theo quy định tại Điều 116 Luật hôn nhân gia đình do các bên thỏa thuận căn cứ vào thu nhập, khả năng thực tế của người có nghĩa vụ cấp dưỡng và nhu cầu thiết yếu của người được cấp dưỡng. Nay Nguyên đơn thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con từ 10.000.000đ xuống còn 5.000.000đ/tháng/hai cháu thì phía bị đơn đồng ý nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[3] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 5 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 82, Điều 83, Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117 của Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Thái C về việc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Buộc ông Nguyễn Thái C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung Nguyễn Lê Thảo M, sinh ngày 01/02/2013 và Nguyễn Thái N, sinh ngày 30/9/2017 mỗi tháng 2.500.000đ/tháng/cháu (5.000.000đ/tháng/hai cháu). Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 8/2024 cho đến khi phát sinh một trong các trường hợp quy định tại Điều 118 Luật HNGĐ năm 2014.

Về án phí : Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Nguyên đơn ông Nguyễn Thái C phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí DS-ST (án phí cấp dưỡng nuôi con) nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu số 0002662 ngày 26/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Người TGTT;
- VKSND TP.;
- Chi cục THADS. TP.;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Bùi Thị Hoa D

Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, bà **Võ Thị Quỳnh Đ** được ly hôn ông **Lê Văn H.**

-Về con chung: Giao cho bà **Võ Thị Quỳnh Đ** trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con **Lê Võ Yến N1**, sinh ngày 07/10/2012. Hiện nay cháu **N1** đang ở với bà **Đ** (phù hợp với nguyện vọng của con).

Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Nguyên đơn không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét.

-Về tài sản chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

Về án phí : Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Nguyên đơn bà **Võ Thị Quỳnh Đ** phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu số 0004754 ngày 22/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Người TGTT;
- VKSND TP . Tuy Hòa;
- Chi cục THADS. TP . Tuy Hòa;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Bùi Thị Hoa Dung

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa